

Số: 51/2026/QĐST-HNGĐ

Cà Mau, ngày 05 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 89/2026/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Ngọc P**, sinh ngày 09/11/19AA. Địa chỉ: Ấp M, xã P, tỉnh Cà Mau. Số căn cước công dân 096177005KKK.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 01/01/19BB. Địa chỉ: Ấp M, xã P, tỉnh Cà Mau. Số căn cước 095080002LLL.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Ngọc P và ông Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc P và ông Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Ngọc P và ông Nguyễn Văn N thống nhất con chung là anh Nguyễn Khánh Ph, sinh ngày 30/10/20QQ đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Ngọc P và ông Nguyễn Văn N thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và Gia đình bằng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng hòa giải thành nên được giảm 50% bằng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Nguyễn Ngọc P tự nguyện nộp toàn bộ án phí. Bà Nguyễn Ngọc P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00019HH ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực X - Cà Mau nên được chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 9 - Cà Mau;
- Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- UBND xã P, tỉnh Cà Mau
(Giấy CNKN số 389, Quyền số 02 cấp ngày 14/4/2005);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Nhựt